

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý
và sử dụng phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường
trên địa bàn tỉnh An Giang**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Phí, lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020, Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Giấy phép môi trường là một loại thủ tục hành chính mới, được quy định lần đầu tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022). Giấy phép môi trường là văn bản do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp cho tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ được phép xả chất thải ra môi trường; là căn cứ để chủ đầu tư thực hiện trách nhiệm bảo vệ môi trường và cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động bảo vệ môi trường của dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp.

Đối tượng phải có giấy phép môi trường và quy định thẩm quyền cấp giấy phép môi trường của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện được quy định tại Điều 39, khoản 3 và khoản 4 Điều 41 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

Tại khoản 3 Điều 45 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định “*Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền cấp giấy phép môi trường của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định của pháp luật*”.

Tại khoản 1, khoản 3 Điều 1 Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định:

“1. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 2 như sau:

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 15 như sau:

“15. Phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường (đối với hoạt động thẩm định do cơ quan địa phương thực hiện)”.

“c) Sửa đổi, bổ sung điểm k khoản 1 như sau:

*“k) Phí thẩm định đề án, báo cáo thăm dò đánh giá trữ lượng, khai thác, sử dụng nước dưới đất; phí thẩm định khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển và **phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường là khoản thu để bù đắp một phần hoặc toàn bộ chi phí thực hiện công việc thẩm định đề án, báo cáo thăm dò đánh giá trữ lượng, khai thác, sử dụng nước dưới đất; khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển; cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường và bù đắp chi phí cho hoạt động thu phí”.***

Tại khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

“Điều 27. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.”.

Ngoài ra, Bộ Tài chính đã có Công văn số 10844/BTC-CST ngày 20 tháng 9 năm 2021 về việc ban hành văn bản quy định thu phí thẩm định cấp giấy phép môi trường, trong đó, đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh chỉ đạo đơn vị chuyên môn xây dựng đề án thu phí, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành văn bản quy định thu phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường do cơ quan địa phương thực hiện.

Do đó, việc xây dựng Nghị quyết ban hành Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang là cần thiết để làm cơ sở triển khai thực hiện việc thu phí thẩm định hồ sơ cấp giấy phép môi trường đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện, đồng thời đảm bảo tổ chức triển khai kịp thời các quy định pháp luật về phí và lệ phí hiện hành.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Nhằm thể chế hóa quy định trong công tác quản lý, bảo vệ môi trường theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. Thiết

lập cơ sở pháp lý đầy đủ, đồng bộ, đảm bảo thống nhất, đúng quy định pháp luật về phí và lệ phí. Đảm bảo chính sách phí công khai, minh bạch, dễ thực hiện, tạo thuận lợi cho người nộp phí.

2. Quan điểm chỉ đạo

Việc thu phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang là khoản thu đối với công việc thẩm định hồ sơ, các điều kiện cần và đủ đảm bảo việc thực hiện cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường theo quy định của pháp luật và trích nộp số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước được quy định tại Điều 4, Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ và Điều 7 Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Chủ trương thực hiện:

Triển khai thực hiện Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và căn cứ Công văn số 10844/BTC-CST ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Bộ Tài chính về việc ban hành văn bản quy định thu phí thẩm định cấp giấy phép môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có văn bản chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp Sở Tài chính với các đơn vị liên quan xây dựng Đề án quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định và cấp, cấp điều chỉnh, cấp lại giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang (sau đây viết tắt là Đề án thu phí) tại Công văn số 4997/VPUBND-KTTH ngày 22 tháng 9 năm 2021.

Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Tờ trình số 542/TTr-STNMT ngày 22 tháng 12 năm 2021 về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân và Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2022, trong đó có đề xuất ban hành Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định và cấp, cấp điều chỉnh, cấp lại giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang.

Ngày 07 tháng 9 năm 2022, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Tờ trình số 351/TTr-STNMT về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh. Ngày 19 tháng 9 năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có văn bản đồng ý nội dung báo cáo đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc tham mưu xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường tại Công văn số 5189/VPUBND-KTTH ngày 19 tháng 9 năm 2022.

2. Xây dựng, phê duyệt Đề án thu phí:

Thực hiện đúng trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với Sở Tài chính xây dựng Đề án thu phí

đã thực hiện lấy ý kiến đối tượng bị tác động đối với mức thu phí và các Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (Văn bản số 3701/STNMT-MT ngày 17 tháng 11 năm 2021). Các ý kiến góp ý đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn thiện lại Đề án thu phí gửi lấy ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài chính tại Công văn số 366/STNMT-MT ngày 16/02/2022. Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được ý kiến thẩm định của 02 đơn vị này (tại Công văn số 259/STP-XDKT&TDTHPL ngày 01 tháng 3 năm 2022 của Sở Tư pháp; Công văn số 439/STC-HCSN ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Sở Tài chính), sau đó chỉnh sửa, phê duyệt Đề án thu phí số 1069/ĐA-STNMT ngày 19 tháng 4 năm 2022 (lần đầu) và phê duyệt lại Đề án thu phí số 2937/ĐA-STNMT ngày 19 tháng 9 năm 2022 (theo ý kiến thẩm định lần 2 của Sở Tài chính tại Công văn số 2374/STC-HCSN ngày 14 tháng 9 năm 2022).

3. Xây dựng dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh:

Sau khi phê duyệt Đề án thu phí (lần đầu), Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiến hành xây dựng dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang; tổ chức lấy ý kiến của đối tượng bị tác động đối với mức thu phí; các Sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (tại Văn bản số 2169/STNMT-MT ngày 20 tháng 7 năm 2022). Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổng hợp ý kiến, góp ý của các đơn vị gửi về, thực hiện chỉnh sửa, bổ sung hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang.

Ngoài ra, Sở Tài nguyên và Môi trường cũng đã nhận được ý kiến góp ý, thống nhất dự thảo Nghị quyết của Ban thường trực Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang tại Công văn số 1717/MTTQ-BTT ngày 13 tháng 9 năm 2022. Đồng thời, Sở Tài nguyên và Môi trường đã gửi Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải nội dung dự thảo Tờ trình, Nghị quyết lên Website tỉnh trong thời gian ít nhất 30 ngày tại Công văn số 2169/STNMT-MT ngày 20/7/2022 (không nhận được ý kiến góp ý).

Ngay khi Đề án thu phí được phê duyệt lại (Đề án số 2937/ĐA-STNMT ngày 19 tháng 9 năm 2022), Sở Tài nguyên và Môi trường đã chỉnh sửa lại dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và gửi đến các Sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố lấy ý kiến góp ý lần 2 (tại Văn bản số 2940/STNMT-MT ngày 19 tháng 9 năm 2022). Sau đó, Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp ý kiến, chỉnh sửa hoàn thiện dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang trình Sở Tư pháp thẩm định theo quy định và đơn vị đã

có ý kiến thẩm định tại Báo cáo số 284/BC-STP ngày 11 tháng 10 năm 2022. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp thu, thực hiện chỉnh sửa, hoàn thiện lại hồ sơ dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang và được Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua ngày 18 tháng 10 năm 2022.

BỘ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN NGHỊ QUYẾT

I. Bộ cục Nghị quyết

Điều 1. Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang

1. Phạm vi điều chỉnh
2. Đối tượng áp dụng
3. Mức thu phí thẩm định hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang
4. Đối tượng miễn giảm thu phí
5. Kê khai, nộp, quản lý phí

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa... kỳ họp thứ... thông qua ngày... tháng... năm 2022, có hiệu lực từ ngày... tháng... năm 2022 và thay thế Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đề án xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh An Giang.

II. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đối tượng nộp phí:

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh thực hiện thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang.

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến kê khai, thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang.

b) Đơn vị thu phí:

Sở Tài nguyên và Môi trường thu phí đối với dự án, cơ sở hoạt động thuộc thẩm quyền cấp giấy phép môi trường của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Phòng Tài nguyên và Môi trường thu phí đối với dự án, cơ sở hoạt động thuộc thẩm quyền cấp giấy phép môi trường của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Mức thu phí thẩm định hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang như sau:

| Stt | Đối tượng thu phí thẩm định | Mức phí thu (đồng/hồ sơ) | |
|-----|---|--------------------------|-----------|
| | | Cấp tỉnh | Cấp huyện |
| 1 | Cấp, cấp lại giấy phép môi trường đối với dự án đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường | 8.200.000 | |
| 2 | Cấp, cấp lại giấy phép môi trường đối với dự án không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường | 12.000.000 | 4.800.000 |
| 3 | Cấp, cấp lại giấy phép môi trường đối với cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp đang hoạt động | 10.100.000 | 4.300.000 |
| 4 | Điều chỉnh giấy phép môi trường | 4.200.000 | 2.600.000 |

a) Mức thu phí được tính theo lần thẩm định hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường.

b) Mức thu phí không bao gồm chi phí lấy mẫu, phân tích chất thải theo quy định.

4. Đối tượng miễn giảm thu phí

a) Mức thu phí thẩm định cấp, cấp lại giấy phép môi trường đối với trường hợp Hội đồng thẩm định, Tổ thẩm định họp thẩm định lần đầu không thông qua: Bằng 50% mức phí thẩm định nộp lần đầu tương ứng.

b) Đối với trường hợp cấp lại hoặc điều chỉnh giấy phép môi trường do lỗi của cơ quan thẩm định trước đó thực hiện sẽ không thu phí.

5. Kế khai, nộp, quản lý phí

a) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp, điều chỉnh, cấp lại giấy phép môi trường phải nộp phí đủ một lần bằng hình thức tiền mặt hoặc thanh toán điện tử cho cơ quan thu phí sau khi có văn bản thông báo nộp phí theo quy định.

b) Tổ chức thu phí nộp 100% số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước. Nguồn chi phí trang trải cho công tác thu phí, thẩm định hồ sơ do ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán của tổ chức thu theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

c) Việc quản lý phí thăm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường thực hiện theo quy định tại Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí và các quy định hiện hành.

d) Hàng năm, cơ quan, tổ chức thu phí lập dự toán thu phí căn cứ mức phí dự kiến theo Đề án phê duyệt và số lượng dịch vụ cung cấp trong năm; lập dự toán chi căn cứ nội dung chi tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí và căn cứ chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi theo quy định.

6. Tổ chức thực hiện

Sau khi Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định cấp, cấp lại, điều chỉnh Giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, ban hành Nghị quyết; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, khi có sự thay đổi của quy định pháp luật về phí thăm định cấp, cấp lại, điều chỉnh Giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang, thì Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo, trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh mức thu phí cho phù hợp.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua ban hành và thay thế Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định đề án xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh An Giang theo các quy định tại khoản 1 khoản 2 Điều 169 và khoản 5 Điều 171 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020:

“Điều 169. Sửa đổi, bổ sung một số luật có liên quan đến bảo vệ môi trường

1. Bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 08/2017/QH14 và Luật số 35/2018/QH14 như sau:

a) Bãi bỏ Điều 37 và điểm đ khoản 1 Điều 38;

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 73 như sau:

“1. Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện việc cấp, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép về tài nguyên nước.

Việc cấp giấy phép môi trường trong đó có nội dung xả nước thải vào nguồn nước được thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.”.

2. Bãi bỏ điểm d khoản 1 Điều 44 và Điều 58 của Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 và Luật số 59/2020/QH14.”.

“Điều 171. Điều khoản chuyển tiếp

5. Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước, giấy phép xả nước thải vào công trình thủy lợi đã được cấp theo quy định của Luật Tài nguyên nước và Luật Thủy lợi được tiếp tục sử dụng đến hết thời hạn của giấy phép và là một phần của giấy phép môi trường quy định tại Luật này. Tổ chức, cá nhân đã được cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước, giấy phép xả nước thải vào công trình thủy lợi được đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép môi trường trong trường hợp đã hoàn thành công trình, thiết bị xử lý khí thải, quản lý chất thải rắn theo quy định của Luật này.”.

Trên đây là Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang, thay thế Tờ trình số 677/TTr-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Đại biểu HĐND tỉnh;
 - Sở Tài nguyên và Môi trường;
 - Sở Tư pháp;
 - Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, P.KTTH, TH.
- (Đính kèm dự thảo Nghị quyết và tài liệu liên quan)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Minh Thúy
Nguyễn Thị Minh Thúy